TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày 15/04/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh

Ông Tạ Quang Hiên

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Thu Vân - là thư ký Tòa án nhân dân quận B

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025, tại phòng xét xử trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân quận B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50 /2025/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐ- ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Công S, sinh năm: 1996; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; HKTT: Khu T, thị trấn T, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn:12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Đinh Công V; Con bà: Bùi Thị H; Vợ: Lưu Đỗ Hải L (đã ly thân) con: chưa có. Danh bản, chỉ bản số 58 lập ngày 31/12/2024 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/12/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phòng xét xử trực tuyến Trại giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn N**, sinh năm 1984

HKTT: Đội 4, xã T, huyện T, Thành phố H

(Vắng mặt tại phiên tòa)

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Phương A – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý và thông qua các mối quan hệ xã hội Hoàng Văn N (SN 1984, HKTT: xã T, huyện T, Thành phố H) biết Đinh Công S bán ma tuý nên khoảng 11 giờ ngày 25/12/2024, N sử dụng số điện thoại 0563856312 gọi điện và nhắn tin đến số 0961283396 của S hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì S đồng ý, yêu cầu N chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng đến số tài khoản 0961283396, ngân hàng Quân

đội MB mang tên Đinh Công S để S đi mua ma túy bán cho N, hẹn giao dịch ở khu vực trước tòa S2, khu đô thị Goldmark Ctity, 136 Hồ Tùng Mậu, phường P, quận B, Thành phố H để mua bán ma túy. Nhận được tiền, S đi ra cây ATM rút 1.000.000 đồng tiền mặt rồi đến khu vực đầu đường Văn Tiến Dũng thuộc phường P, quận B, Thành phố H gặp, mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 500.000 đồng ma túy "đá" để bán cho N. Khoảng 14 giờ cùng ngày, S điều khiển xe máy BKS: 19C1-002.14 cầm túi ma túy đá trên tay phải đến khu vực trước tòa S2, khu đô thị Goldmark Ctity, gọi điện thoại cho N đến nhận ma túy. Khi S đang chuẩn bị giao ma tuý cho N thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận B phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. (BL 30-32, 33-37, 38-41, 46-47, 60-64, 65, 66-78, 81-90, 91-96)

Tại cơ quan điều tra, Đinh Công S khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như nêu trên. Đây là lần đầu tiên S mua, bán trái phép chất ma tuý, S được hưởng lợi 500.000 đồng, số tiền trên S đã tiêu xài cá nhân hết. Xét nghiệm ma tuý trong nước tiểu đối với S cho kết quả dương tính với MDMA, MET (có sử dụng ma túy MDMA, Methaphatimine). (BL51-61, 66-78)

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Đinh Công S: 01 (một) túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại kiểu dáng Redmi màu xanh gắn số thuê bao 0961283396 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19C1-002.14, màu đỏ, đen, bạc SM: HC12E-2703959, SK: RLHHC1209AY203923 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. (BL38-40)

Thu giữ của Hoàng Văn N: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng đã qua sử dụng gắn sim số: 0563856312 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. (BL41)

Kết luận giám định số 124 ngày 03/01/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,707 gam.* (BL47)

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Đinh Công S và Hoàng Văn N, ngoài lời khai của S về người bán ma tuý, không có tài liệu chứng cứ nào khác, quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B không xác định được nhân thân, lai lịch. N hỏi mua của S nhưng chưa nhận được ma tuý, xét nghiệm ma tuý trong nước tiểu đối với N cho kết quả âm tính (không sử dụng ma tuý) nên không có căn cứ để xử lý. (BL65, 80, 81-90)

Đối với xe máy Honda Wave BKS: 19C1-002.14, màu đỏ, đen, bạc SM: HC12E-2703959, SK: RLHHC1209AY203923 thu giữ của Đinh Công S. Quá trình điều tra xác định: là tài sản cá nhân, hợp pháp của chị Đinh Thị H (SN 1992; HKTT: Khu 10, xã Đ, huyện T, tỉnh P - chị gái ruột của S) cho Đinh Công S mượn làm phương tiện đi lại không biết S sử dụng xe để đi bán ma tuý. Ngày 20/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B trao trả chiếc xe máy nêu trên cho chị Đinh Thị H, chị Hương đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. (BL58-59, 97-100)

Đối với 02 điện thoại di động (thu giữ của S và anh N) và 01 phong bì ma túy đã niêm phong sau giám định là vật chứng của vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an

quận B chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 51/CT - VKSBTL ngày 07/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Kim Linh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 26 tháng đến 30 tháng tù;

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01(một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Đinh Công Sơn, cán bộ Công an phường và Giám định viên;

Tịch thu sung công: 02 chiếc điện thoại di động; Buộc bị cáo phải nộp truy thu số tiền 500.000đồng do thu lời bất chính.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Về tội danh quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận đầy đủ, đúng sự thật, không quanh co chối tội thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo đi bán ma túy nhưng chưa thực hiện được. Đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do kém hiểu biết; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án thấp nhất do VKS đề nghị để bị cáo phấn đấu sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời, thành công dân có ích cho xã hội, cũng như thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, tại khu vực trước tòa S2, khu đô thị Goldmark Ctity, 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Đinh Công S đang cất giấu trái phép 0,707 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho Hoàng Văn N hưởng lợi 500.000 đồng nhưng chưa bán thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khoẻ và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo không tìm một công việc có thu nhập hợp pháp, chỉ vì lợi nhuận mà đã đi bán ma túy để hưởng lợi bất chính, đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo được trợ giúp pháp lý để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Không

[4].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5].Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 02 điện thoại di động sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công; Số tiền 500.000đồng bị cáo thu lời bất chính nên buộc bị cáo phải nộp truy thu theo Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6].Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công S phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: **Bị cáo Đinh Công S 26 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, tang vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đinh Công S, cán bộ công an và giám định viên;

- Tịch thu sung công:

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh gắn số thuê bao 0961283396 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Tại thời điểm giao nhận bật máy không lên nguồn, không kiểm tra số thuê bao.

+ 01 điện thoại di động Sam sung màu vàng đã qua sử dụng, gắn sim số thuê bao 056386312, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Tại thời điểm giao nhận bật máy không lên nguồn, không kiểm tra số thuê bao.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 135/25 ngày 26/03/2025 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng
-VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

Lê Thị Tuyết